

Số 128 /KH-ĐHV

Nghệ An, ngày 02 tháng 12 năm 2024

## KẾ HOẠCH

Thực hiện thu thập dữ liệu và báo cáo chuẩn cơ sở giáo dục đại học  
theo Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học (gọi tắt là: Thông tư số 01/2024); Căn cứ Công văn số 1568/BGDĐT-CNTT ngày 05/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nhập dữ liệu, báo cáo trên phân hệ chuẩn cơ sở giáo dục của HEMIS (gọi tắt là: Công văn số 1568), Nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện báo cáo các tiêu chuẩn tiêu chí trong Thông tư số 01/2024 như sau:

### 1. Mục đích, yêu cầu

#### 1.1. Mục đích

- Đảm bảo tuân thủ các quy định trong Thông tư số 01/2024;
- Hoàn thiện và chuẩn hóa hệ thống dữ liệu phục vụ cho báo cáo trên phân hệ chuẩn cơ sở giáo dục của HEMIS theo hướng dẫn tại Công văn số 1568;
- Đánh giá hiện trạng và nâng cao chất lượng giáo dục, quản trị và dịch vụ của Nhà trường dựa trên các tiêu chuẩn và tiêu chí được quy định;
- Đưa ra kế hoạch cải tiến, đáp ứng mục tiêu chiến lược phát triển giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn 2045 của Nhà trường.

#### 1.2. Yêu cầu

- Báo cáo phải được xây dựng trên cơ sở dữ liệu chính xác, đầy đủ và đồng bộ;
- Đảm bảo tính minh bạch, khách quan trong quá trình thu thập và xử lý thông tin;
- Phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện báo cáo;
- Hoàn thành đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị, cá nhân được phân công nhiệm vụ chủ động kết nối, triển khai, giám sát việc thực hiện công việc được giao đúng tiến độ;
- Các đơn vị, cá nhân được giao chủ trì chịu trách nhiệm chính trong việc lập kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể, triển khai, giám sát việc thực hiện phần việc được giao.

### 2. Nội dung, thời gian thực hiện và cách thức thực hiện

#### 2.1. Nội dung

- Nghiên cứu và phổ biến các văn bản liên quan:
  - Phổ biến nội dung Thông tư số 01/2024 đến toàn bộ cán bộ, giảng viên, và các đơn vị liên quan;

- Tổ chức hội thảo tập huấn về các tiêu chuẩn, tiêu chí trong Chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

b) Thu thập và xử lý dữ liệu:

- Phân công các đơn vị phụ trách từng tiêu chuẩn/tiêu chí cụ thể (*theo bảng phân công chi tiết đính kèm*), bao gồm:

+ Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản trị (04 tiêu chí)

+ Tiêu chuẩn 2: Giảng viên (03 tiêu chí)

+ Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất (04 tiêu chí)

+ Tiêu chuẩn 4: Tài chính (02 tiêu chí)

+ Tiêu chuẩn 5: Tuyển sinh và đào tạo (05 tiêu chí)

+ Tiêu chuẩn 6: Nghiên cứu và đổi mới sáng tạo (02 tiêu chí)

- Thu thập dữ liệu đầu vào từ các phòng ban, khoa, trung tâm.

c) Xây dựng báo cáo:

- Tổng hợp dữ liệu và so sánh với các tiêu chí trong Thông tư số 01/2024;

- Xác định các điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất giải pháp cải thiện.

d) Nhập liệu và gửi báo cáo:

- Thực hiện nhập dữ liệu chính xác lên phân hệ chuẩn cơ sở giáo dục của HEMIS theo hướng dẫn tại Công văn số 1568/BGDĐT-CNTT.

- Gửi báo cáo đúng hạn theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3.2 Thời gian thực hiện**

- Số liệu sử dụng để đánh giá Chuẩn cơ sở giáo dục đại học được tính theo năm dương lịch từ ngày 01/1 đến ngày 31/12.

- Hạn thời gian nhập số liệu lên HEMIS đến hết ngày 10/01/2025 (đối với số liệu về tài chính đến hết ngày 20/4/2025);

### **3.3. Hình thức tổ chức**

- Thành lập Ban chỉ đạo và nhóm thư ký giúp việc thu thập dữ liệu và báo cáo chuẩn cơ sở giáo dục đại học;

- Họp và làm việc nhóm để thảo luận, cho giải pháp và cách thức xây dựng báo cáo, nhập và xử lý dữ liệu để đưa lên phân hệ chuẩn cơ sở giáo dục của HEMIS của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện của các đơn vị;

- Báo cáo định kỳ cho Ban Giám hiệu về tình hình thực hiện.

## **4. Phân công thực hiện**

### **4.1. Trung tâm Đảm bảo chất lượng**

Là đầu mối phối hợp với Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến (Trung tâm Công nghệ thông tin) hướng dẫn quy trình, hướng dẫn các đơn vị thu thập dữ liệu và báo cáo chuẩn cơ sở giáo dục trong xác định các nội dung, cách thức thực hiện; kiểm tra tiến độ và đôn đốc các đầu mối thực hiện dữ liệu;

Chủ trì, phối hợp với Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến (Trung tâm Công nghệ thông tin) trích xuất dữ liệu trình Hiệu trưởng Nhà trường phê duyệt Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chủ trì xây dựng kế hoạch kinh phí tổ chức hoạt động thu thập dữ liệu và báo cáo chuẩn cơ sở giáo dục.

#### **4.2. Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến (Trung tâm Công nghệ thông tin)**

- Chủ trì tập huấn kỹ thuật cho các đơn vị cập nhật dữ liệu lên phân hệ chuẩn cơ sở giáo dục của HEMIS;

- Đơn vị đầu mối kết nối với Bộ Giáo dục và Đào tạo để nhận tài khoản quản trị và cấp tài khoản cho các cá nhân, đơn vị phụ trách cập nhật dữ liệu; Cử cán bộ hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị liên quan;

- Chủ trì, phối hợp với trung tâm Đảm bảo chất lượng, rà soát kết quả báo cáo trên phần mềm để đôn đốc các đầu mối triển khai thực hiện đúng tiến độ.

#### **4.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Thẩm định, cấp kinh phí hỗ trợ hoạt động thu thập dữ liệu và báo cáo chuẩn cơ sở giáo dục theo dự toán được duyệt.

#### **2.4. Các đơn vị liên quan**

Đơn vị được phân công phụ trách các tiêu chí, nội dung (theo bảng phân công kèm theo) chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu cập nhật lên phân hệ chuẩn cơ sở giáo dục của HEMIS, đơn vị phối hợp có trách nhiệm phối hợp với đơn vị được phân công phụ trách hoàn thành cơ sở dữ liệu trước khi đơn vị phụ trách.

Theo nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai và hoàn thành đúng kế hoạch; trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc đề nghị liên hệ trực tiếp ThS. Nguyễn Thái Sơn - Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến hoặc PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Đảm bảo chất lượng để phối hợp xử lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện báo cáo chuẩn cơ sở giáo dục đại học. Nhà trường yêu cầu các cá nhân và các đơn vị, tổ chức liên quan nghiêm túc triển khai kế hoạch nêu trên./. *roh*

#### **Nơi nhận:**

- Các đơn vị trong Trường;
- Bộ GD&ĐT (b/c);0;
- Đảng ủy, Hội đồng trường (b/c)
- Lưu: HCTH, ĐBCL.

  
**GS.TS. Nguyễn Huy Bằng**

# BẢNG PHÂN CÔNG CUNG CẤP DỮ LIỆU, CẬP NHẬT LÊN PHÂN HỆ CHUẨN CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA HEMIS

(Kèm theo Kế hoạch số ~~128~~ ngày 02/12/2024 của Trường Đại học Vinh)

STT	Nội dung công việc	Thông tin cần thu thập	Đơn vị phụ trách
<b>1</b>	<b>Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản trị</b>		
	<b>Tiêu chí 1.1.</b> Các vị trí lãnh đạo chủ chốt (chủ tịch hội đồng trường/hội đồng đại học và hiệu trưởng/giám đốc cơ sở giáo dục đại học) được kiện toàn kịp thời, thời gian khuyết đồng thời 2 vị trí không quá 6 tháng. <b>(Bảng 1A)</b>	Số tháng khuyết đồng thời vị trí chủ tịch hội đồng trường/hội đồng đại học và vị trí hiệu trưởng/giám đốc của cơ sở giáo dục đại học trong năm báo cáo.	TCCB
	<b>Tiêu chí 1.2.</b> Hệ thống văn bản quy chế, quy định nội bộ đã được ban hành đầy đủ theo quy định của Luật Giáo dục đại học. <b>(Bảng 1B)</b>	Chiến lược, kế hoạch phát triển	HCTH
		Quy chế tổ chức và hoạt động	
		Quy chế tài chính	
		Quy chế dân chủ	
		Danh mục vị trí việc làm	
		Quy định về công tác cán bộ, nhân sự	
	<b>Tiêu chí 1.3.</b> Chiến lược, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục đại học được ban hành, triển khai và giám sát hiệu quả qua bộ chỉ số hoạt động chính, bảo đảm hằng năm có ít nhất 50% các chỉ số hoạt động chính được cải thiện. <b>(Bảng 1C)</b>	Quy định về bảo đảm chất lượng	TCCB
		Tỷ lệ giảng viên có trình độ TS	
		Tỷ lệ giảng viên có học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư	CTCT-HSSV
		Tỷ lệ Nhập học/Chỉ tiêu tuyển sinh (ĐH, SDH)	KH&HTQT
		Số lượng bài báo công bố trên danh mục WoS, Scopus	
		Số nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh trở lên tương đương	
		Số nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	ĐBCL
		Số chương trình đào tạo được Kiểm định chất lượng	DV, HTSV&QHĐN
	Số lượng MOU, MOA được ký kết	CTCT-HSSV	
	<b>Tiêu chí 1.4.</b> Dữ liệu quản lý về người học,	Dữ liệu quản lý về người học	CTCT-HSSV

*Handwritten signature*

STT	Nội dung công việc	Thông tin cần thu thập	Đơn vị phụ trách
	các điều kiện bảo đảm chất lượng và kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục đại học được kết nối liên thông, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và nhất quán trên hệ thống HEMIS ( <b>Bảng 1D</b> ).	Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục đại học được kết nối liên thông, cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và nhất quán trên hệ thống HEMIS	NC&ĐTTT
<b>2</b>	<b>Tiêu chuẩn 2: Giảng viên</b>		
	<b>Tiêu chí 2.1.</b> Tỷ lệ người học quy đổi theo trình độ, lĩnh vực và hình thức đào tạo trên giảng viên toàn thời gian không lớn hơn 40. ( <b>Bảng 2A</b> )	- Số giảng viên toàn thời gian; - Số giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động; - Số giảng viên toàn thời gian có chỗ làm việc riêng biệt (diện tích tối thiểu 6m <sup>2</sup> /giảng viên)	TCCB
	<b>Tiêu chí 2.2.</b> Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động trên giảng viên toàn thời gian không thấp hơn 70%. ( <b>Bảng 2A</b> )	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	TCCB
	<b>Tiêu chí 2.3.</b> Tỷ lệ giảng viên toàn thời gian có trình độ tiến sĩ ( <b>Bảng 2A</b> )	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	TCCB
<b>3</b>	<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất</b>		
	<b>Tiêu chí 3.1.</b> Từ năm 2030, diện tích đất (có hệ số theo vị trí khuôn viên) tính bình quân trên một người học chính quy quy đổi theo trình độ và lĩnh vực đào tạo không nhỏ hơn 25 m <sup>2</sup> . ( <b>Bảng 3A</b> )	Diện tích đất trên người học	QT&ĐT
	<b>Tiêu chí 3.2.</b> Diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo trên số người học chính quy quy đổi theo trình độ và lĩnh vực đào tạo không nhỏ hơn 2,8 m <sup>2</sup> ; ít nhất 70% giảng viên toàn thời gian được bố trí chỗ làm việc riêng biệt. ( <b>Bảng 3B</b> )	- Diện tích sàn trên người học; - Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	QT&ĐT
	<b>Tiêu chí 3.3.</b> Thư viện, trung tâm học liệu	- Số đầu sách trên ngành đào tạo	TT-TV NTH

STT	Nội dung công việc	Thông tin cần thu thập	Đơn vị phụ trách
	có đủ giáo trình, sách chuyên khảo và học liệu khác theo yêu cầu của chương trình đào tạo <b>(Bảng 3C)</b>	- Số bản sách trên người học	
	<b>Tiêu chí 3.4.</b> Số học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến chiếm ít nhất 10% tổng số học phần giảng dạy trong năm; dung lượng đường truyền Internet trên một nghìn người học không thấp hơn trung bình tốc độ mạng băng rộng cố định của Việt Nam. <b>(Bảng 3D)</b>	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến của Đại học chính quy:	ĐT
		Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến của Đại học hệ VL VH:	TT GDTX
		Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến của Đại học từ xa:	NC&ĐTTT
		Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến của Sau đại học:	ĐT SDH
		Tốc độ Internet trên một nghìn người học	TT CNTT, NC&ĐTTT
<b>4</b>	<b>Tiêu chuẩn 4: Tài chính</b>		
	<b>Tiêu chí 4.1.</b> Biên độ hoạt động, được xác định bằng chênh lệch thu chi trên tổng thu, tính trung bình 3 năm gần nhất nằm trong phạm vi từ 0% đến 30%. <b>(Bảng 4)</b>	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	KH-TC
	<b>Tiêu chí 4.2.</b> Chỉ số tăng trưởng bền vững, được xác định bằng trung bình cộng tốc độ tăng tổng thu và tốc độ tăng phần thu ngoài học phí, ngoài ngân sách Nhà nước/nhà đầu tư hỗ trợ chi thường xuyên trong 3 năm gần nhất, không âm. <b>(Bảng 4)</b>	Chỉ số tăng trưởng bền vững	KH-TC
<b>5</b>	<b>Tiêu chuẩn 5: Tuyển sinh và đào tạo</b>		
	<b>Tiêu chí 5.1.</b> Tỷ lệ nhập học trên số chỉ tiêu công bố trong kế hoạch tuyển sinh hằng năm, tính trung bình 3 năm gần nhất	- Tỷ lệ nhập học trung bình 3 năm - Tỷ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	CTCT-HSSV

STT	Nội dung công việc	Thông tin cần thu thập	Đơn vị phụ trách
	không thấp hơn 50%; quy mô đào tạo không sụt giảm quá 30% so với 3 năm trước, trừ trường hợp việc giảm quy mô nằm trong định hướng phát triển của cơ sở giáo dục đại học. <b>(Bảng 5A. 5B)</b>		
	<b>Tiêu chí 5.2.</b> Tỷ lệ thôi học, được xác định bằng tỷ lệ người học chưa tốt nghiệp mà không tiếp tục theo học hằng năm, không cao hơn 10% và riêng đối với người học năm đầu không cao hơn 15%.	- Tỷ lệ thôi học - Tỷ lệ thôi học năm đầu	CTCT-HSSV
	<b>Tiêu chí 5.3.</b> Tỷ lệ tốt nghiệp, được xác định bằng tỷ lệ người học tốt nghiệp trong thời gian không <b>chậm</b> quá 2 năm so với kế hoạch học tập chuẩn, không thấp hơn 60%; tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn không thấp hơn 40%. <b>(Bảng 5A)</b>	- Tỷ lệ tốt nghiệp - Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn	CTCT-HSSV
	<b>Tiêu chí 5.4.</b> Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên về <b>chất</b> lượng và hiệu quả giảng dạy không thấp hơn 70%; tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể về quá trình học tập và trải nghiệm không thấp hơn 70%.	Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên	CTCT-HSSV
		Tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	HTSV&QHĐN
	<b>Tiêu chí 5.5.</b> Tỷ lệ người tốt nghiệp đại học có việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo, tự tạo việc làm hoặc học tiếp trình độ cao hơn trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp, không thấp hơn 70%.	Tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm	HTSV&QHĐN
<b>6</b>	<b>Tiêu chuẩn 6: Nghiên cứu và đổi mới sáng tạo</b>		
	<b>Tiêu chí 6.1.</b> Tỷ trọng thu từ các hoạt động	Tỷ trọng thu khoa học - công nghệ	KH-TC



STT	Nội dung công việc	Thông tin cần thu thập	Đơn vị phụ trách
	khoa học và công nghệ trên tổng thu của cơ sở giáo dục đại học có đào tạo tiến sĩ (có tính trọng số theo lĩnh vực), tính trung bình trong 3 năm gần nhất không thấp hơn 5%.		
	<b>Tiêu chí 6.2.</b> Số lượng công bố khoa học và công nghệ tính bình quân trên một giảng viên toàn thời gian không thấp hơn 0,3 bài/năm; riêng đối với cơ sở giáo dục đại học có đào tạo tiến sĩ không phải trường đào tạo ngành đặc thù không thấp hơn 0,6 bài/năm trong đó số bài có trong danh mục Web of Science hoặc Scopus (có tính trọng số theo lĩnh vực) không thấp hơn 0,3 bài/năm. <b>(Bảng 6A)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số công bố trên giảng viên</li> <li>- Số công bố WoS, Scopus trên giảng viên</li> </ul>	KH&HTQT
<b>7</b>	<b>Kết quả khảo sát người học (ĐH, SDH)</b>		
	Khảo sát người học và người học tốt nghiệp của các CTĐT đại học và sau đại học của Nhà trường	Anh/Chị hài lòng như thế nào về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân?	CTCT-HSSV
		Anh/Chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân?	
		Trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp, Anh/Chị đã có việc làm, tự tạo việc làm (hoặc đi học tiếp) phù hợp với trình độ đào tạo hay chưa?	HTSV&QHĐN